

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐẮK LẮK Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND Đăk Lăk, ngày tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về giao chỉ tiêu, kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách
Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
xây dựng nông thôn mới, kế hoạch năm 2022**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA X, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ NĂM

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật
Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của
Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu
quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định số 653/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 thực
hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia;*

*Căn cứ Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Hội
đồng nhân dân tỉnh về chỉ tiêu, kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách
Nhà nước giai đoạn 5 năm (2021 - 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc
gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk;*

*Xét Tờ trình số 84/TTr-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết giao chỉ tiêu, kế hoạch vốn đầu tư phát
triển từ nguồn ngân sách Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu
quốc gia xây dựng nông thôn mới, kế hoạch năm 2022; Báo cáo thẩm tra số
123/BC-HĐND ngày 18 tháng 8 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách, Hội
đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ
họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao chỉ tiêu, kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách
Trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông
thôn mới, kế hoạch năm 2022, cụ thể như sau:

1. Chỉ tiêu, nhiệm vụ

a) Lũy kế đến hết năm 2022 có 02 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

b) Xã đạt chuẩn nông thôn mới:

- Lũy kế số xã đạt chuẩn nông thôn mới là 79 xã;
- Lũy kế tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới là 52 %;
- Bình quân tiêu chí xây dựng nông thôn mới đạt được trên đơn vị xã là 16,2 tiêu chí/xã.

(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)

2. Nguồn vốn, nguyên tắc và phương án phân bổ

a) Nguồn vốn:

Tổng vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương giao thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới kế hoạch năm 2022 là 225.840 triệu đồng, trong đó: kế hoạch 2021 chuyển nguồn sang 2022 là 153.850 triệu đồng; kế hoạch năm 2022 là 71.990 triệu đồng.

b) Nguyên tắc phân bổ: Phân bổ theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Bố trí đủ vốn cho các dự án quyết toán, các dự án hoàn thành;
- Bố trí cho các dự án chuyển tiếp đang triển khai thực hiện;
- Tiếp tục bố trí đáp ứng theo tiến độ triển khai thực hiện đầu tư cơ sở hạ tầng cho các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2022 đã được hỗ trợ một phần kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh đối ứng năm 2022;
- Bố trí vốn để khởi công mới các dự án đầu tư theo cơ chế thông thường trên địa bàn các xã đăng ký đạt chuẩn năm 2022.

c) Phương án phân bổ:

- *Đối với các dự án hoàn thành:* Bố trí 77.223 triệu đồng, đủ phần vốn ngân sách tỉnh và ngân sách Trung ương hỗ trợ cho 20 dự án đã hoàn thành.

- *Đối với các dự án chuyển tiếp:* Bố trí 125.967 triệu đồng. Trong đó:

+ Cơ chế đầu tư thông thường: Bố trí 76.627 triệu đồng thực hiện 34 dự án chuyển tiếp.

+ Cơ chế đầu tư đặc thù: Bố trí 49.340 triệu đồng thực hiện các dự án thực hiện theo cơ chế đầu tư đặc thù tại 09 xã đăng ký đạt chuẩn năm 2022 và xã tiên đề để xây dựng xã, huyện đạt chuẩn giai đoạn 2023 - 2025.

- *Khởi công mới:* Bố trí 22.650 triệu đồng để khởi công mới 15 dự án thực

hiện theo cơ chế đầu tư thông thường trên địa bàn 09 xã đăng ký đạt chuẩn năm 2022 và xã tiền đề để xây dựng xã, huyện đạt chuẩn giai đoạn 2023 - 2025.

(Chi tiết tại Phụ lục II, III, IV và V kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khoá X, Kỳ họp Chuyên đề lần thứ Năm thông qua ngày 19 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Bộ: KHĐT, TC, NN & PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, NN&PTNT;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm CN và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CT HĐND.

CHỦ TỌA KỲ HỌP

**Phó Chủ tịch HĐND tỉnh
Trần Phú Hùng**